

Số: 27/2021/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 01 tháng 03 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Đình T - sinh năm 1985

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1986

Nơi ĐKKTT: Thôn 13, phố T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số nhà 20, phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82, 83,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh T và chị H.

- Về con chung: Công nhận vợ chồng có 02 con chung: Cháu Phạm Như Thảo C sinh ngày 16/12/2011 và Phạm Đình T1 sinh ngày 23/10/2014. Các đương sự thỏa thuận: Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết phân cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Trong quá trình nuôi dưỡng, nếu anh T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh T nộp án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai số AA/2018/0004343 ngày 25/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Anh T đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CCTHADS Triệu Sơn;
- UBND thị trấn Triệu Sơn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu